

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày 29 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thuận Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Lập và ông Đặng Huy Châu.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Hưng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Hiền và ông Hồ Nguyễn Thiết Bảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Dương Phú Q (tên gọi khác là **N**), sinh ngày 24/6/2003 tại thành phố L, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khu dân cư Đ, khóm A, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Nhà không số, tổ A, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Dương Thành T và bà Ký Thị H; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang (bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Q: Luật sư Dương Thị Kim A - Văn phòng Luật sư Nguyễn Đức K thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang (có mặt).

2. Trần Đại V (tên gọi khác là **Quý Công T1**), sinh ngày 16/02/2004 tại thành phố L, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Trần Văn C và bà Lê Thị Tuyết M; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Ngày 10/5/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ngày 29/8/2024, bị Toà án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”; Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã xử phạt bị cáo Trần Đại V mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo Trần Đại V chấp hành hình phạt chung 04 (bốn) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 13/11/2023 (*ngày mười ba, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba*).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2023 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang. (Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị L, sinh ngày 01/4/2007; nơi cư trú: Số G, đường B, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

** Người giám hộ của Nguyễn Thị L:* Nguyễn Kiên C1, sinh năm 1967; nơi cư trú: Số G, đường B, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

2. Phạm Thị Kim C2, sinh ngày 07/02/2002; nơi cư trú: Số F, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt);

3. Lê Hoàng Nhật T2, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số A, L, khóm G, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt);

4. Huỳnh Lê Hoàng M1, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số A, tổ D, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt);

5. Hồ Xuân H1, sinh năm 1998; nơi cư trú: Số A, tổ D, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt);

6. Trần Thị Kim T3, sinh năm 2004; nơi cư trú: Số C, khóm A, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt);

7. Hồ Thiên T4, sinh năm 2005; nơi cư trú: Khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang mặt);

8. Nguyễn Chí H2, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số A, tổ A, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang mặt);

9. Trần Thanh H3, sinh năm 1980; nơi cư trú: Số B, tổ A, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 55 phút ngày 12/11/2023, lực lượng Công an thành phố L hợp cùng Công an phường M, thành phố L, tỉnh An Giang hành kiểm tra hành chính căn nhà không số tại tổ A, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang,

thời điểm kiểm tra, trong nhà có Dương Phú Q, Trần Đại V và Nguyễn Thị L (sinh ngày 01/4/2007). Qua kiểm tra phát hiện:

- Trên bàn nhựa màu xanh trước hai phòng ngủ cạnh cầu thang lầu 01 có: 01 (một) bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp, viền màu đỏ, bên trong chứa 02 (hai) viên nén màu hồng và 01 (một) bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- Trong phòng ngủ bên phải lầu 01 (hướng từ đầu cầu thang nhìn vào) có:

- + 01 (một) đĩa sứ màu trắng có vân xám được để trên nền gạch phía dưới bàn gỗ góc ngoài bên phải của căn phòng (hướng từ cửa phòng nhìn vào), trên đĩa có gắn 01 (một) đèn led màu đen; bên trong lòng đĩa có 01 (một) ống hút tự chế, 01 (một) thẻ nhựa màu xanh có chữ Rolex và chất bột màu trắng nghi là ma túy.

- + 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật màu vàng được để trên mặt nền gạch cạnh góc trong bên phải của căn phòng (hướng từ cửa phòng nhìn vào), bên trong hộp có: 03 (ba) bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ, bên trong mỗi bọc có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu xanh, bên trong có chứa một phần viên nén màu hồng nghi là ma túy; 01 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ, bên trong chứa 15 (mười lăm) viên nén màu hồng nghi là ma túy.

- Trong phòng ngủ bên trái lầu 01 (hướng từ đầu cầu thang nhìn vào): 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật màu đen, bên trong chứa 04 (bốn) bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp viền màu đỏ, trong đó: 03 (ba) bọc chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 (một) bọc chứa 171 (một trăm bảy mươi một) viên nén màu hồng nghi là ma túy.

Qua làm việc, Q và V nhận tinh thể màu trắng là ma túy loại Khay (Ketamine), viên nén màu hồng là ma túy loại Kẹo (ma túy loại MDMA) do Q và Võ Văn S) mua về phân lẻ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời; ma túy trong đĩa là do V mua của Q để sử dụng, V các dụng cụ sử dụng ma túy đĩa sứ, thẻ nhựa của Q chuẩn bị sẵn để sử dụng cùng với L(bạn gái Q) hết một phần, còn lại 01 phần trên đĩa sứ.

Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q và V, thu giữ các tang vật là ma túy và các đồ vật, dụng cụ sử dụng ma túy. Đồng thời khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Phú Q căn nhà nêu trên, lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ 01 khẩu súng ngắn, 10 viên đạn do Trần Đại V tự mang đến cất giấu tại nhà trọ của Q ngày 12/11/2023.

Quá trình điều tra, xác định: Võ Văn S và Dương Phú Q là bạn nghiện ma túy và Q đều lần mua ma túy của Sử dụng. Sau đó, để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng Q đã thỏa thuận tham gia bán ma túy cùng với S. Từ khoảng tháng 02/2023 đến ngày 12/11/2023, S nhiều lần đến thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về giao lại cho Q hoặc gửi ma túy qua xe khách Hùng Cường để Q nhận đem về phân lẻ ra bán lại cho người nghiện khác, trong đó, lần nhiều nhất khoảng 1000

số Khay (Ketamine) và 200 viên Kẹo (ma túy loại MDMA). Cả hai thỏa thuận: sau khi bán hết số ma túy S giao, Q sẽ đưa lại tiền vốn cho S, tiền lời được cả hai chia nhau. Để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng và thuận tiện mua bán ma túy, Q thuê nhà trọ tại nhiều nơi để thay đổi địa điểm giao dịch mua bán ma túy. Trong thời gian này, Q đã bán ma túy cho những người nghiện như: Lê Hoàng Nhật T2 khoảng 03 lần mỗi lần từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng; Hồ Xuân H1 và Huỳnh Lê Hoàng M1 khoảng trên 10 lần mỗi lần từ 870.000 đồng đến 2.700.000 đồng, Trần Đại V khoảng trên 04 lần mỗi lần từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng và một số người khác nhưng không xác định được nhân thân. Q lợi từ việc bán ma túy là 150.000đ/01 số ma túy Ketamine và 100.000đ/viên kẹo. Ngoài ra, khi có người nghiện liên hệ mua ma túy của S nhưng S không có mặt tại L thì kêu Q bán dùm, mỗi lần bán dùm ma túy cho S thì Q hưởng lợi từ 300.000 đồng đến 500.000đ. Tổng số tiền thu lợi từ việc bán ma túy khoảng 80.000.000 đồng, Q sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Khoảng 17 giờ ngày 12/11/2023, V lặc với Q để mua 1.000.000đ ma túy loại Khay (Ketamine), Q hẹn V đến nhà trọ của Q thuê tại tổ A khóm Đ, phường M, thành phố L để nhận ma túy. Tại đây, sau khi S đem ma túy mua từ thành phố Hồ Chí Minh về đưa cho Q, Q lấy riêng một phần theo số lượng đã thỏa thuận để bán cho V, phần ma túy còn lại Q cất giấu. Sau đó, Q để sẵn ma túy Ketamine trên đĩa sứ đem giao cho V, V sử dụng thẻ nhựa Q đưa phân ma túy trên đĩa sứ thành 04 dòng kẻ và sử dụng tờ tiền mệnh giá 20.000đ quán thành ống để hút ma túy; sau khi sử dụng xong 01 dòng ma túy, V đưa đĩa sứ đựng ma túy kêu L sử dụng thì L sử dụng 01 dòng kẻ ma túy, thời điểm này chỉ có V. Một lúc sau, V hỏi xin Q 1/2 viên kẹo (ma túy loại MDMA) để sử dụng thử, Q đồng ý và chia viên ma túy loại MDMA đưa cho V sử dụng tại chỗ. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện sự việc, bắt quả tang Q, V cùng với vật chứng thu giữ: 04 phong bì được niêm phong (chất ma túy); 01 phong bì được niêm phong (điện thoại thu của bị can Q, V và Nguyễn Thị L); 01 đĩa sứ; 02 ống hút tự chế bằng tờ tiền polyme; 01 thẻ nhựa; 04 bật lửa; 01 cây cân điện tử; 01 xe mô tô biển kiểm soát 67F1-443.98 và các vật chứng khác có liên quan.; 01 khẩu súng và 10 viên đạn do Trần Đại V mang đến cất giấu tại nhà không số tổ 131, như nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 216/KL-KTHS(MT-GT) ngày 18/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Gói 1: Mẫu M₁ gửi đến giám định là ma túy, loại: MDMA, có khối lượng 0,8277g (Không phải tám hai bảy bảy gam); Mẫu M₂ gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine, có khối lượng 1,8432g (Một phẩy tám bốn ba hai gam).
- Gói 2: Mẫu M₃, M₄, M₅ gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine, có tổng khối lượng 50,8946g (Năm mươi phẩy tám chín bốn sáu gam); Mẫu M₆ gửi đến giám định là ma túy, loại: MDMA, có khối lượng 68,2157g (Sáu mươi tám phẩy hai một năm bảy gam).

- Gói 3: Mẫu M₇ gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine, có khối lượng 0,7971g (Không phải bảy chín bảy một gam).

- Gói 4: Mẫu M₈, M₉, M₁₀ gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine, có tổng khối lượng 18,0742g (Không phải bảy chín bảy một gam); Mẫu M₁₁, M₁₂ gửi đến giám định là ma túy, loại: MDMA, có khối lượng 6,1011g (Sáu phẩy một không một gam).

Tại Kết luận giám định số 7182/KL-KTHS ngày 24/11/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an, xác định:

1. Khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn ổ xoay chế tạo thủ công bắn đạn cỡ (5,6 x 15,5)mm. Khẩu súng này còn bắn được.

2. 10 (mười) viên đạn gửi giám định là vũ khí thể thao, thuộc loại đạn cỡ (5,6 x 15,5)mm, không phải là vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng cho một số loại súng cỡ nòng 5,6mm như: TOZ8, K55... và các loại súng chế tạo thủ công có cấu tạo phù hợp.

3. Sử dụng khẩu súng và đạn nêu trên bắn trúng cơ thể người có thể gây thương vong.

Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Phạm Thị Kim C2, Nguyễn Thị L, Lê Hoàng Nhật T2, Huỳnh Lê Hoàng M1, Hồ Xuân H1, Trần Thị Kim T3, Hồ Thiên T5, Nguyễn Chí H2, Trần Thanh H3 trình bày phù hợp như nội dung vụ án đã nêu. Ngoài lần được V tổ chức sử dụng ma túy tối ngày 12/11/2023, L khai còn được Q tổ chức cho sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 09/11/2023 tại nhà không số, tổ A nêu trên. Các đối tượng nghiện nhiều lần mua ma túy của S và Q để về sử dụng, do S hoặc Q trực tiếp giao ma túy. Nhà không số tại Tổ A, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang do Trần Thanh H3 cho Q thuê, H3 không biết việc Q bán ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, các bị cáo Dương Phú Q, Trần Đại V nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra bị cáo V còn khai: Sau các lần mua ma túy của Q thì V sử dụng các dụng cụ do Q chuẩn bị sẵn tại nhà của Q để sử dụng ma túy.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKSAG-P1 ngày 02 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố:

- Dương Phú Q về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 251 và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Trần Đại V về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Dương Phú Q và Trần Đại V nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có lời khai phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Đối với bị cáo **Dương Phú Q**: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm a, c khoản 2 Điều 255, điểm s, r khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: từ 16 đến 18 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, từ 08 đến 10 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chính: từ 24 đến 28 năm tù, phạt bổ sung số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

* Bị cáo **Trần Đại V**: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: từ 07 đến 08 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Dương Thị Kim A, người bào chữa chỉ định cho bị cáo Dương Phú Q thống nhất với luận tội của Vị Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ để giảm mức hình phạt cho bị cáo Q.

Bị cáo Dương Phú Q nhất trí với bản luận cứ bào chữa nêu trên của người bào chữa, đồng thời không bào chữa bổ sung và không tranh luận gì khác. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Trần Đại V không bào chữa.

Trong phần đối đáp, một lần nữa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị tại bản luận tội nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Q và V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận giám định số 216/KL-KTHS(MT-GT) ngày 18/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: từ tháng 02/2023 đến ngày 12/11/2023, bị cáo Dương Phú Q đã có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, bị phát hiện thu giữ tổng cộng gồm 75,1445 gam loại MDMA và 71,6091 gam loại Ketamine.

Đồng thời, Dương Phú Q và Trần Đại V đã có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho Nguyễn Thị L sinh ngày 01/4/2007 (là người dưới 18 tuổi) và Trần Đại V sử dụng trái phép bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt quả tang. Theo đó, qua điều tra thì Q nhiều lần cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho L (bạn gái của Q) sử dụng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cụ thể:

- **Dương Phú Q** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” điểm a, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- **Trần Đại V** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, vai trò tham gia trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đây là vụ án đặc biệt nghiêm trọng, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành trong hành vi đã thực hiện, các bị cáo đồng phạm cùng nhau trong tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, hình thức đồng phạm của các bị cáo chỉ mang tính chất giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ nên không xem là phạm tội có tổ chức. Do đó, xét tính chất của vụ án và hành vi của từng bị cáo, phân hóa vai trò trách nhiệm cũng như kết hợp với nhân thân các bị cáo để xem xét. Cụ thể:

- Đối với bị cáo Q: Bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy, để có tiền tiêu xài và tiếp tục sử dụng ma túy bị cáo đã cùng S mua ma túy để phân lẻ bán lại cho nhiều đối tượng để thu lợi. Bị cáo tạo điều kiện về địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy và cung cấp ma túy cho bị cáo V sử dụng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính và phải có mức án nghiêm khắc hơn trong vụ án.

- Đối với bị cáo V, tham gia sử dụng ma túy từ các điều kiện sẵn có do bị cáo Q cung cấp; bị cáo V đã rủ rê, lôi kéo Nguyễn Thị L cùng sử dụng nên phải chịu trách nhiệm về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án bị cáo Q đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”. Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo Q đã tự thú chủ động khai báo ngoài lần phạm tội thì đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị L được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 “Người phạm tội tự thú”. Ngoài ra, bị cáo Q chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Q phạm tội lần đầu; thuộc thành phần lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do đó, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với những người phạm tội biết ăn năn, hối cải, đồng thời cũng phát huy tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo V về nhân thân của bị cáo, trước khi phạm tội là người có nhân thân xấu, ngày 10/5/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 29/8/2024, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã xử phạt bị cáo Trần Đại V mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Trần Đại V chấp hành hình phạt chung 04 (bốn) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 13/11/2023. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: xử phạt bị cáo Q số tiền 20.000.000đ. Riêng đối với bị cáo V, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như quan điểm luận tội của Viện kiểm sát là có căn cứ, xét chấp nhận.

[6] Về vật chứng:

- Đối với các mẫu vật được giám định là ma túy và các đồ vật, tài liệu khác không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung Quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) ống hút tự chế bằng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000đ;

+ 01 ống hút tự chế bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng;

+ 01 (một) xe mô tô hiệu RAIDER màu trắng đen, biển kiểm soát 67F1-443.98;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Dương Phú Q;

- Trả lại cho Nguyễn Thị L: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS.

- Trả lại cho Trần Đại V: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 13 PRO MAX.

[7] Về các vấn đề khác: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Phú Q (tên gọi khác là N) phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Trần Đại V (tên gọi khác là Quý Công T1) phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 255, điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Dương Phú Q **17** (mười bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; **09** (chín) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Dương Phú Q phải chấp hành chung là **26** (hai mươi sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/11/2023 (ngày mười ba, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba).

Phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Phú Q số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Bị cáo Trần Đại V 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/11/2023 (ngày mười ba, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba).

Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) ống hút tự chế bằng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000đ;

+ 01 ống hút tự chế bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng;

+ 01 (một) xe mô tô hiệu RAIDER màu trắng đen, biển kiểm soát 67F1-443.98;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS của Dương Phú Q;

- Trả lại cho Nguyễn Thị L: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

- Trả lại cho Trần Đại V: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 13 PRO MAX của Trần Đại V;

Tịch thu, tiêu hủy: Đối với 04 (bốn) phong bì được niêm phong (vụ số 216/KL-KTHS (MT-GT) ngày 18/9/2023) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H4, Lê Hoàng T6. Bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định (Ma túy, gói 1, gói 2, gói 3, gói 4); 04 (bốn) cây kiếm bằng kim loại màu trắng-vàng-đen dài khoảng 01 mét; 01 (một) cây đao cán nhựa màu đen, lưỡi màu trắng dài khoảng 0,6 mét; 01 (một) đĩa sứ màu trắng có vân xám; 01 (một) đèn led màu đen; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh có chữ Rolex; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật màu vàng; 01 (một) cân điện tử màu đen có chữ POCKETSCALE; 01 (một) bọc nylon trong suốt, có viền màu đỏ, bên trong có 20 (hai mươi) bọc nylon chưa qua sử dụng; 01 (một) bật lửa bằng nhựa màu xanh, bên trong có 02 viên xì ngầu; 02 (hai) hộp giấy màu đen; 02 (hai) thùng giấy có ghi thông tin: Chị M1 0702200293, Hùng C3 - Long Xuyên; 02 (hai) thùng xộp màu vàng (01 thùng ghi chữ: Gửi chị C2 0702200293 và 01 thùng có chữ chị N1, Hùng C3 - Long Xuyên, 0968791852); 02 (hai) thùng giấy màu vàng (01 thùng ghi chữ: Gửi chị T7 0769269924, nhà xe Hùng C3 - Long Xuyên và -1 thùng có chữ chị D, Long Xuyên - Hùng Cường, 0763227014); 03 (ba) bật lửa bằng kim loại, màu vàng đen có chữ JOBON; 01 (một) loa màu xanh, tay cầm màu vàng; 03 (ba) đèn (01 cái màu đen, 02 cái màu trắng); 140 (một trăm bốn mươi) bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp; 01 (một) bình bằng kim loại, nắp vặn màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) Camera nhãn hiệu IMOU màu trắng - đen.

(Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/7/2024 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh An Giang với Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Dương Phú Q, Trần Đại V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh An Giang;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thuận Lợi